

Số: 166/QĐ-ĐHXDMT

Vĩnh Long, ngày 04 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
Về việc ban hành Quy định về thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên  
Trường Đại học Xây dựng Miền Tây

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY**

Căn cứ Luật giáo dục đại học số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 1528/QĐ-TTg ngày 06/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Căn cứ Quyết định số 1438/QĐ-BXD ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐTr ngày 15/3/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Xây dựng Miền Tây về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Căn cứ Thông tư 10/2016/TT-BGDET ngày 05/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Theo đề nghị của Hội đồng thi đua khen thưởng khối sinh viên.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Ông/Bà Trưởng phòng, Trưởng khoa, Trưởng đơn vị liên quan và sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 3;
- Đăng Website trường;
- Lưu: VT, CTCSV.



Nguyễn Văn Xuân

**QUY ĐỊNH**  
**về thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên**  
**Trường Đại học Xây dựng Miền Tây**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 166/QĐ-DHXDMT ngày 04/4/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây)

**CHƯƠNG I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Văn bản này quy định về công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

2. Quy định áp dụng đối với tất cả sinh viên đang theo học trong các hệ, bậc chính quy, không chính quy hoặc các chương trình liên kết tại Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

**Điều 2. Mục đích**

Quy định về thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên được áp dụng nhằm kịp thời động viên, khích lệ, khen thưởng các tập thể và cá nhân đạt các thành tích cao trong học tập, rèn luyện và hưởng ứng các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, thanh niên tình nguyện do Nhà trường và cấp trên phát động đồng thời giáo dục, uốn nắn sinh viên xây dựng đạo đức, tác phong chuẩn mực nhằm giúp sinh viên hoàn thành chương trình học tại Trường và đáp ứng kỳ vọng của phụ huynh.

Góp phần đào tạo sinh viên thành những con người toàn diện, có đạo đức, có tri thức khoa học, kiến thức văn hóa - xã hội, có kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm, năng động và sáng tạo, có tính kỷ luật, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước.

Xây dựng hệ thống quản lý sinh viên hiệu quả, đảm bảo công khai, công bằng, dân chủ ở các khâu có liên quan đến sinh viên trong học tập, rèn luyện nhân cách, tổ chức đời sống và hoạt động xã hội, duy trì, đảm bảo tinh hình kỷ cương, trật tự trong Nhà trường.

**Điều 3. Yêu cầu của công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên**

1. Sinh viên được Nhà trường bảo đảm điều kiện thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ trong quá trình học tập và rèn luyện tại Trường.

2. Công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên phải thực hiện đúng đúng lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên phải bảo đảm tính khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, và dân chủ trong các khâu có liên quan đến sinh viên.

4. Công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên là nhiệm vụ thường xuyên của Trưởng của các đơn vị quản lý, đào tạo sinh viên tại Trường.

5. Trong công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các đơn vị, phòng, ban, trung tâm có liên quan với các khoa, các Cố vấn học tập và Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên; giữa Nhà trường với sinh viên; giữa Nhà trường với chính quyền địa phương và gia đình của sinh viên.

#### **Điều 4. Quyền khiếu nại về công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật**

1. Cá nhân và tập thể sinh viên có quyền khiếu nại lên Phòng Công tác Chính trị Sinh viên nếu xét thấy các quyết định về thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên là không thỏa đáng; nếu xét thấy kết quả giải quyết của Phòng Công tác Chính trị Sinh viên chưa thỏa đáng thì có quyền khiếu nại lên Hiệu trưởng.

2. Khiếu nại về *Biên bản xử lý kỷ luật*, *Biên bản ghi nhận sự việc* do các đơn vị, phòng, ban, trung tâm trực thuộc Trường lập trong quá trình ghi nhận sự việc thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên, cá nhân và tập thể sinh viên có quyền khiếu nại đến đơn vị lập *Biên bản*; nếu xét thấy kết quả giải quyết của đơn vị lập *Biên bản* là chưa thỏa đáng thì có quyền khiếu nại lên Hiệu trưởng.

3. Nếu kết quả giải quyết của Hiệu trưởng về các khiếu nại trong công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên vẫn chưa thỏa đáng thì cá nhân và tập thể sinh viên có quyền khiếu nại lên cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

4. Thời hạn giải quyết khiếu nại của các đơn vị, phòng, ban, trung tâm trực thuộc Trường là 30 ngày làm việc. Thời hạn giải quyết khiếu nại của Hiệu trưởng là 30 ngày làm việc. Trường hợp do tính chất của vụ việc thì có thể gia hạn thời hạn giải quyết.

## CHƯƠNG II

### THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

#### **Điều 5. Nội dung và hình thức khen thưởng**

1. Khen thưởng thường xuyên, kịp thời đối với cá nhân sinh viên đạt thành tích xứng đáng để biểu dương, khen thưởng. Cụ thể:

a) Đoạt giải trong các cuộc thi Olympic các môn học, thi nghiên cứu khoa học, các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, học thuật, văn hóa, văn nghệ, thể thao;

b) Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, trong hoạt động thanh niên xung kích, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa, trong ký túc xá, hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;

c) Có thành tích trong việc thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, bảo đảm an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, dũng cảm cứu người bị nạn, chống tiêu cực, tham nhũng;

d) Các thành tích đặc biệt khác.

Nội dung, hình thức và mức khen thưởng thường xuyên do Hiệu trưởng quy định.

2. Thi đua, khen thưởng toàn diện, định kỳ đối với cá nhân được tiến hành vào cuối năm học, khóa học. Cụ thể:

a) Đối với cá nhân:

- Danh hiệu cá nhân gồm 3 loại: Khá, Giỏi, Xuất sắc.

- Tiêu chuẩn xếp loại:

+ Đạt danh hiệu sinh viên Khá: xếp loại học tập và rèn luyện từ khá trở lên;

+ Đạt danh hiệu sinh viên Giỏi: xếp loại học tập từ giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ tốt trở lên;

+ Đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc: xếp loại học tập và rèn luyện Xuất sắc;

- Danh hiệu cá nhân được lưu vào hồ sơ quản lý sinh viên.

- Không xét khen thưởng đối với sinh viên bị kỷ luật hoặc có Điểm kết thúc học phần trong năm học đó dưới mức trung bình.

b) Danh hiệu tốt nghiệp Thủ khoa ngành và khóa học: Sinh viên đạt danh hiệu Khá, Giỏi hoặc Xuất sắc toàn khóa học và có điểm trung bình chung học tập và rèn luyện toàn khóa cao nhất ngành và khóa học.

c) Danh hiệu Thủ khoa tuyển sinh đại học: Sinh viên trúng tuyển, nhập học có điểm thi cao nhất trong kỳ thi tuyển sinh hoặc xét tuyển vào đại học hệ chính quy (không tính điểm ưu tiên, điểm thưởng).

3. Hình thức khen thưởng bao gồm: bằng khen, giấy khen và tiền thưởng.

4. Mức thưởng của tất cả các danh hiệu do Hiệu trưởng quyết định.



## **Điều 6. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng**

1. Vào đầu năm học, Phòng Công tác Chính trị Sinh viên phối hợp với Cố vấn học tập phổ biến Quy định về thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên, và tổ chức việc đăng ký các danh hiệu thi đua dành cho sinh viên.

2. Thủ tục xét khen thưởng:

a) Căn cứ vào thành tích đạt được trong học tập và rèn luyện của sinh viên, Phòng Công tác Chính trị Sinh viên tổng hợp các danh sách đề nghị khen thưởng từ các đơn vị trực thuộc Trường, kiểm tra đối chiếu theo tiêu chuẩn quy định trước khi trình Hội đồng khen thưởng sinh viên;

b) Căn cứ vào đề nghị của Phòng Công tác Chính trị Sinh viên, Hội đồng khen thưởng sinh viên xem xét và đề nghị Hiệu trưởng công nhận thành tích, danh hiệu đối với sinh viên.

c) Hội đồng xem xét các danh sách khen thưởng và đề nghị Hiệu trưởng công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng. Quyết định thi đua, khen thưởng sinh viên được thông báo đến các đơn vị có liên quan trực thuộc Trường và toàn thể sinh viên.

## **Điều 7. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng khen thưởng sinh viên**

1. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng khen thưởng sinh viên, gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được phân công phụ trách công tác sinh viên;

b) Thường trực Hội đồng: Trưởng Phòng Công tác Chính trị Sinh viên;

c) Các ủy viên: Trưởng các đơn vị, viện, phòng, ban, trung tâm có liên quan, Trưởng khoa, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, và Chủ tịch Hội Sinh viên của Trường;

2. Hội đồng khen thưởng sinh viên có nhiệm vụ:

- Giúp Hiệu trưởng triển khai công tác khen thưởng sinh viên;

- Xem xét danh sách sinh viên có thành tích, đề nghị Hiệu trưởng hoặc cấp trên khen thưởng dựa trên các quy định hiện hành;

- Họp định kỳ hoặc bất thường nếu xét thấy cần thiết;

- Đề xuất dựa trên xác minh của Phòng Công tác Chính trị Sinh viên để Hiệu trưởng xem xét việc thu hồi khen thưởng, trong trường hợp khen thưởng là không đúng quy định.

### CHƯƠNG III KỶ LUẬT

#### **Điều 8. Nội dung và hình thức kỷ luật**

1. Tuỳ tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi vi phạm, sinh viên vi phạm có thể được nhắc nhở, phê bình hoặc phải chịu một trong các hình thức kỷ luật chính sau đây:

a) Khiển trách: áp dụng đối với sinh viên vi phạm kỷ luật nhưng ở mức độ nhẹ;

b) Cảnh cáo: áp dụng đối với sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;

c) Đinh chỉ học tập có thời hạn: áp dụng đối với những sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm; sinh viên vi phạm pháp luật bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào quy chế đào tạo để quyết định thời hạn đinh chỉ học tập theo các mức: đinh chỉ một học kỳ, đinh chỉ một năm học hoặc đinh chỉ theo thời gian sinh viên bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

d) Buộc thôi học: áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị đinh chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến Nhà trường và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù (kể cả trường hợp bị xử phạt tù được hưởng án treo).

2. Hình thức kỷ luật của sinh viên từ cảnh cáo trở lên được ghi vào hồ sơ sinh viên; trường hợp sinh viên bị kỷ luật mức đinh chỉ học tập có thời hạn và buộc thôi học, Nhà trường phải gửi thông báo cho địa phương và gia đình sinh viên biết để quản lý, giáo dục.

3. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật được thực hiện theo quy định của Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này. Ngoài các hình thức kỷ luật chính như trên, Hội đồng kỷ luật sinh viên có thể xem xét đề xuất áp dụng hình thức kỷ luật bổ sung.

#### **Điều 9. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật**

##### 1. Thủ tục xét kỷ luật:

a) Sinh viên có hành vi vi phạm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật. Trong trường hợp sinh viên không chấp hành làm bản tự kiểm điểm thì Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được;

b) Chủ nhiệm lớp sinh viên chủ trì họp với tập thể lớp sinh viên, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật gửi khoa hoặc đơn vị phụ trách công tác sinh viên;

c) Phòng Công tác Chính trị Sinh viên xem xét, đề nghị Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Trường;

d) Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên tổ chức họp để xét kỷ luật, thành phần bao gồm: các thành viên của Hội đồng, đại diện tập thể lớp sinh viên có sinh viên vi phạm và sinh viên có hành vi vi phạm. Sinh viên vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng), không có bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật.

Hội đồng kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật, đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của sinh viên:

a) Bản tự kiểm điểm (nếu có);

b) Biên bản của tập thể lớp sinh viên họp kiểm điểm sinh viên có hành vi vi phạm;

c) Biên bản của Phòng Công tác Chính trị Sinh viên;

d) Các tài liệu có liên quan.

#### **Điều 10. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật**

1. Đối với sinh viên bị kỷ luật khiển trách: sau 03 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

2. Đối với sinh viên bị kỷ luật cảnh cáo: sau 06 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

3. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn: khi hết thời hạn đình chỉ, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương (cấp xã, phường, thị trấn) nơi cư trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương; chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để cơ sở giáo dục đại học xem xét, tiếp nhận vào học tiếp nếu đủ điều kiện.

4. Cấp có thẩm quyền quyết định kỷ luật phải có điều khoản ghi rõ thời gian sinh viên bị thi hành kỷ luật, tính từ khi ban hành quyết định kỷ luật đến thời điểm hết thời hạn bị kỷ luật theo quy định.



### **Điều 11. Hội đồng kỷ luật sinh viên**

1. Hội đồng kỷ luật sinh viên được lập ra theo từng vụ việc cụ thể, và gồm các thành viên sau đây:

- a) Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác Chính trị Sinh viên;
- b) Thường trực Hội đồng: Trưởng Phòng Công tác Chính trị Sinh viên
- c) Các uỷ viên là đại diện của các đơn vị, viện, khoa, phòng, ban, trung tâm có liên quan; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, và Hội sinh viên Việt Nam của Trường.

Hội đồng có thể mời đại diện lớp sinh viên và Cố vấn học tập của lớp có sinh viên vi phạm kỷ luật; các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức kỷ luật khi Chủ tịch của Hội đồng kỷ luật sinh viên cho phép nhưng không được quyền biểu quyết.

2. Hội đồng kỷ luật sinh viên có nhiệm vụ:

- a) Tham mưu - đề xuất với Hiệu trưởng cách triển khai kỷ luật sinh viên vi phạm kỷ luật;
- b) Xem xét và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định về các trường hợp vi phạm kỷ luật, dựa trên các quy định hiện hành;
- c) Có nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Khi cần thiết, Hội đồng kỷ luật sinh viên có thể họp phiên bất thường, để chỉ đạo giải quyết các vụ việc cần thiết.



## CHƯƠNG IV

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### **Điều 12. Công tác phối hợp, chế độ báo cáo, công tác thanh tra, kiểm tra**

1. Các đơn vị quản lý sinh viên chủ động phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, gia đình sinh viên, các cơ quan có liên quan trên địa bàn để tổ chức thực hiện tốt công tác sinh viên; kịp thời báo cáo Ban Giám hiệu (qua Phòng Công tác Chính trị Sinh viên) những vụ việc xảy ra có liên quan đến sinh viên.

2. Kết thúc năm học, Phòng Công tác Chính trị Sinh viên tổ chức tổng kết, đánh giá công tác khen thưởng và kỷ luật sinh viên, báo cáo Ban Giám hiệu để tổng hợp báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo theo yêu cầu.

3. Các đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác khen thưởng và kỷ luật sinh viên được xét khen thưởng; nếu vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định.

#### **Điều 13. Điều khoản thi hành**

1. Quy định áp dụng đối với tất cả các đơn vị, cá nhân có liên quan đến quản lý, đào tạo sinh viên trực thuộc Trường Đại Xây dựng Miền Tây.

2. Quy định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các quy định trước đây trái với quy định này đều bãi bỏ. Việc bổ sung, điều chỉnh, sửa đổi các điều khoản của quy định do Hiệu trưởng quyết định./.



**PHỤ LỤC**  
**MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT SINH VIÊN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 166/QĐ-DHXDMT ngày 04/4/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây)*

| TT | <b>Nội dung vi phạm</b>   | <b>Số lần vi phạm và hình thức xử lý</b><br>(Số lần tính trong cả khóa học) |          |                      |               | <b>Ghi chú</b>  |
|----|---|---|----------|----------------------|---------------|---|
|    |   | Khiển trách   | Cảnh cáo | Đình chỉ có thời hạn | Buộc thôi học |   |
| 1  | 2   | 3   | 4        | 5                    | 6             | 7   |
| 1. | Đến muộn giờ học, giờ thực tập; nghỉ học không phép hoặc quá phép   |   |          |                      |               | Nhà trường quy định cụ thể  |
| 2. | Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học   |   |          |                      |               | Nhà trường quy định cụ thể  |
| 3. | Vô lễ với thầy, cô giáo và CBVC nhà trường  |   |          |                      |               | Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học                             |
| 4. | Học thay hoặc nhờ người khác học thay   |   |          |                      |               | Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học                             |
| 5. | Thi, kiểm tra thay, hoặc nhờ thi, kiểm tra thay; làm thay, nhờ làm hoặc sao chép tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp |   |          | Lần 1                | Lần 2         |   |
| 6. | Tổ chức học, thi, kiểm tra thay; tổ chức làm thay tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp                                |   |          |                      | Lần 1         | Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật |
| 7. | Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài nhờ làm thay, ném tài liệu vào phòng thi, vẽ bậy vào bài thi; bỏ       |   |          |                      |               | Xử lý theo quy chế đào tạo  |

| TT  | Nội dung vi phạm   | Số lần vi phạm và hình thức xử lý<br>(Số lần tính trong cả khóa học) |          |                      |               | Ghi chú  |
|-----|--|--|----------|----------------------|---------------|--|
|     |  | Khiển trách  | Cảnh cáo | Đình chỉ có thời hạn | Buộc thôi học |  |
| 1   | 2  | 3  | 4        | 5                    | 6             | 7  |
|     | thi không có lý do chính đáng và các hình thức gian lận khác trong học tập, thi, kiểm tra  |  |          |                      |               |  |
| 8.  | Có tình chậm nộp hoặc không nộp học phí, bảo hiểm y tế theo quy định của nhà trường mà không có lý do chính đáng.                        |  |          |                      |               | Tùy theo mức độ, xử lý từ nhắc nhở, khiển trách đến buộc thôi học              |
| 9.  | Làm hư hỏng tài sản trong KTX và các tài sản khác của trường   |  |          |                      |               | Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường thiệt hại |
| 10. | Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.   | Lần 1  | Lần 2    | Lần 3                | Lần 4         |  |
| 11. | Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định   |  |          |                      |               | Từ lần 3 trở lên, xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo                            |
| 12. | Đánh bạc dưới mọi hình thức  | Lần 1  | Lần 2    | Lần 3                | Lần 4         | Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật     |
| 13. | Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép | Lần 1  | Lần 2    | Lần 3                | Lần 4         | Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật  |
| 14. | Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử  |  |          |                      | Lần 1         | Giao cho cơ quan chức năng   |

| TT  | Nội dung vi phạm   | Số lần vi phạm và hình thức xử lý<br>(Số lần tính trong cả khóa học) |          |                      |               | Ghi chú   |
|-----|--|--|----------|----------------------|---------------|---|
|     |  | Khiển trách  | Cảnh cáo | Đình chỉ có thời hạn | Buộc thôi học |   |
| 1   | 2  | 3  | 4        | 5                    | 6             | 7   |
|     | dụng ma túy  |  |          |                      |               | xử lý theo quy định của pháp luật   |
| 15. | Sử dụng ma túy   |  |          |                      |               | Xử lý theo quy định về xử lý sinh viên liên quan đến ma túy.  |
| 16. | Chứa chấp, môi giới mại dâm  |  |          |                      | Lần 1         | Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật  |
| 17. | Hoạt động mại dâm  | Lần 1  | Lần 2    | Lần 3                | Lần 4         |   |
| 18. | Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có                                  |  |          |                      |               | Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật |
| 19. | Chứa chấp, buôn bán vũ khí, chất nổ và hàng cấm theo quy định của Nhà nước.                    |  |          |                      | Lần 1         | Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật  |
| 20. | Đưa phần tử xấu vào trong trường, KTX gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong nhà trường. |  |          |                      |               | Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học   |
| 21. | Đánh nhau, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau   |  | Lần 1    | Lần 2                | Lần 3         | Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức   |

RƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
ĐÀ NẴNG  
MIỀN TÂY

| TT  | Nội dung vi phạm   | Số lần vi phạm và hình thức xử lý<br>(Số lần tính trong cả khóa học) |          |                      |               | Ghi chú   |
|-----|--|--|----------|----------------------|---------------|---|
|     |  | Khiển trách  | Cảnh cáo | Định chỉ có thời hạn | Buộc thôi học |   |
| 1   | 2  | 3  | 4        | 5                    | 6             | 7   |
|     |  |  |          |                      |               | năng xử lý theo quy định của pháp luật  |
| 22. | Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật  |  |          | Lần 1                | Lần 2         | Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật  |
| 23. | Tham gia biểu tình, tụ tập đông người, khiếu kiện trái quy định của pháp luật  | Lần 1  | Lần 2    | Lần 3                | Lần 4         | Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật  |
| 24. | Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet. |  |          |                      |               | Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật |
| 25. | Có hành động quấy rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm, đòi tư của người khác  |  |          |                      |               | Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật |
| 26. | Vi phạm các quy định về an toàn giao thông   |  |          |                      |               | Tùy theo mức độ, xử lý từ   |

| TT  | Nội dung vi phạm | Số lần vi phạm và hình thức xử lý<br>(Số lần tính trong cả khóa học) |          |                      |               | Ghi chú  |
|-----|------------------|--|----------|----------------------|---------------|--|
|     |                  | Khiển trách  | Cảnh cáo | Định chỉ có thời hạn | Buộc thôi học |  |
| 1   | 2                | 3  | 4        | 5                    | 6             | 7  |
|     |                  |  |          |                      |               | khiển trách đến buộc thôi học  |
| 27. | Các vi phạm khác |  |          |                      |               | Tùy theo mức độ, nhà trường xem xét, nhắc nhở, phê bình, trừ Điểm rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học. |

